

SỰ KẾT TINH TƯ TƯỞNG, ĐẠO ĐỨC VÀ PHONG CÁCH HỒ CHÍ MINH TRONG DI CHỨC CỦA NGƯỜI

*THE CRYSTALLIZATION OF HO CHI MINH'S THOUGHT, MORALITY AND
LIFESTYLE IN HIS TESTAMENT*

HOÀNG CHÍ BẢO^(*)

TÓM TẮT: Di chúc của Chủ tịch Hồ Chí Minh là “Quốc Bảo” của đất nước Việt Nam. Tư tưởng, đạo đức và phong cách Hồ Chí Minh kết tinh ngời sáng trong bản Di chúc lịch sử. Bài viết trình bày một số suy nghĩ về vấn đề này.

Từ khóa: Chủ tịch Hồ Chí Minh, Di chúc, Tư tưởng, đạo đức và phong cách Hồ Chí Minh.

ABSTRACT: President Ho Chi Minh's testament is "National treasure" of Vietnam. His thought, morality and lifestyle were crystallized in his historic testament. The article presents some thoughts on this issue.

Key words: President Ho Chi Minh, Testament, Ho Chi Minh's thought, morality and lifestyle.

1. NHỮNG TƯ TƯỞNG LỚN TRONG DI CHỨC

Trong quá trình nghiên cứu Tư tưởng Hồ Chí Minh, chúng ta ngày càng nhận thức đầy đủ và sâu sắc hơn về nguồn gốc, bản chất, đặc điểm, nội dung tư tưởng của Người. Từng bước một, chúng ta đã nhận rõ giá trị, tầm vóc và ý nghĩa nhiều mặt của tư tưởng - bộ phận cốt lõi về lý luận trong di sản của Người. Tư tưởng Hồ Chí Minh không chỉ thể hiện trong các tác phẩm, văn phẩm của Người mà còn thể hiện đặc biệt sống động trong hoạt động thực tiễn đa dạng, phong phú mà Người đã trực tiếp trải nghiệm, thể nghiệm trong hoạt động thực tiễn đấu tranh cách mạng hơn 6 thập kỷ. Hai mươi bốn năm liền, Người là Chủ tịch nước (1945 - 1969). Đại hội II (1951) và Đại hội III (1960), Người còn được bầu

làm Chủ tịch Đảng. Ở đỉnh cao quyền lực cả trong Đảng và Nhà nước trong một thời gian dài, Người thực thi quyền lực do Đảng và do dân ủy thác với một tinh thần dân chủ hiếm thấy ở các lãnh tụ khác, với đạo đức trong sáng, mẫu mực về cần kiệm liêm chính, chí công vô tư, tuyệt đối không màng danh lợi, đứng ở ngoài vòng danh lợi để toàn tâm toàn ý phụng sự Tổ quốc, phục vụ nhân dân. Suốt đời, Người chống chủ nghĩa cá nhân vụ lợi vị kỷ, hy sinh tất cả, kể cả cuộc sống riêng tư để thực hành “dĩ công vi thượng”, “quang minh chính đại”, “tinh thành đoàn kết”, chỉ làm điều lợi cho dân, tránh mọi điều hại tới dân. Người không chỉ nêu gương mà còn giúp cho mọi người noi gương, làm điều tốt, tránh điều xấu, gợi mở, thức tỉnh, động viên và thúc đẩy con người hướng thiện, hoàn thiện bản

(*) GS.TS. Chuyên gia cao cấp, nguyên Ủy viên Hội đồng Lý luận Trung ương

thân. Theo đó, “một tấm gương sống còn quý hơn hàng trăm bài diễn văn, tuyên truyền”, “gương mẫu là cách lãnh đạo tốt nhất”. Bản thân Người là một điển hình mẫu mực về thực hành đạo đức cần kiệm liêm chính, chí công vô tư, đem cả tâm nguyện lẫn hành động để *một đời Ái Quốc, trọn đời Ái Dân*, biết rõ quy luật của muôn đời, cuối cùng thì ai cũng phải chết nên đến phút chót, lúc ra đi, Người không có điều gì phải ân hận, chỉ có một nỗi niềm, “tiếc là tiếc rằng, không được phục vụ Tổ quốc và Nhân dân lâu hơn nữa, nhiều hơn nữa”.

Do đó, có thể nói, với Hồ Chí Minh, tư tưởng *gắn liền* với đạo đức, tư tưởng đạo đức trở thành hành động đạo đức, thể hiện một cách cảm động qua hành vi, lối sống của Người.

Nếu tư tưởng Hồ Chí Minh, như Đảng ta quan niệm là một hệ thống lớn các quan điểm, nguyên tắc về những vấn đề chiến lược của cách mạng Việt Nam, về *đường lối và phương pháp* cách mạng thì trong Di chúc, các quan điểm và nguyên tắc đó được thể hiện tập trung ở quyết tâm chiến lược đánh bại cuộc chiến tranh xâm lược của đế quốc Mỹ, ở niềm tin mãnh liệt vào thắng lợi cuối cùng - giải phóng hoàn toàn miền Nam, thống nhất đất nước, Nam - Bắc sum họp một nhà.

Nếu tư tưởng Hồ Chí Minh thể hiện sâu sắc con đường và quy luật phát triển của cách mạng Việt Nam là độc lập dân tộc gắn liền với chủ nghĩa xã hội, hoàn thành cách mạng giải phóng dân tộc, xây dựng thành công chủ nghĩa xã hội, giải phóng dân tộc để phát triển dân tộc mà mục tiêu, lý tưởng cách mạng đều hướng tới *hệ giá trị cốt lõi*: Độc lập, Tự do, Hạnh phúc cho

nhân dân, thì trong Di chúc, những tư tưởng đó được cụ thể hóa và tập trung nổi bật vào cuộc chiến đấu chống Mỹ cứu nước, vào thực hiện thống nhất nước nhà, “miền Nam là máu của máu Việt Nam, là thịt của thịt Việt Nam”, nhất định phải được giải phóng hoàn toàn để Nam - Bắc là một nhà, toàn dân sống trong hòa bình, độc lập, thống nhất, dân chủ và giàu mạnh.

Nếu tư tưởng Hồ Chí Minh kế thừa truyền thống hàng ngàn năm của dân tộc, dựng nước đi liền với giữ nước, xây dựng nền dân chủ để nhân dân làm chủ thì trong Di chúc, Người đặc biệt nhấn mạnh đến trọng trách lịch sử của Đảng, tính tiên phong gương mẫu và trách nhiệm của cán bộ đảng viên, suốt đời chăm lo cho cuộc sống của dân, tận tụy trung thành với Dân với Nước, bởi thế, nổi bật trong Di chúc là “*trước hết nói về Đảng*”, “*trước tiên phải chỉnh đốn lại Đảng*”, “*Đầu tiên là công việc với con người*”, chăm lo chu đáo tới đời sống vật chất, tinh thần cho mọi người dân, nhất là thực hiện chính sách đền ơn đáp nghĩa cho thương binh liệt sĩ, cho những người có công, cho các gia đình có công với nước. Người từng nói, đường lối, chính sách của Đảng và chính phủ là đạo lý và đạo nghĩa lớn nhất.

Nếu tư tưởng Hồ Chí Minh là tư tưởng nhân văn và văn hóa, “muốn xây dựng thành công chủ nghĩa xã hội thì trước hết phải có con người xã hội chủ nghĩa”. “Vì lợi ích mười năm phải trồng cây, vì lợi ích trăm năm phải trồng người”. “Văn hóa soi đường cho quốc dân đi”, “văn hóa không ở bên ngoài mà ở trong kinh tế và chính trị”, “xây dựng chủ nghĩa xã hội ở Việt Nam là xây dựng một xã hội

văn hóa cao”, làm cho dân tộc Việt Nam trở thành một dân tộc thông thái, “Đảng là đạo đức là văn minh”,... thì trong Di chúc, Người căn dặn cán bộ đảng viên phải có tình đồng chí thương yêu lẫn nhau, phải thật sự thấm nhuần đạo đức cách mạng, ra sức thực hành dân chủ và cần kiệm liêm chính để xứng đáng là người đầy tớ trung thành, công bộc tận tụy của dân, xứng đáng là người lãnh đạo của nhân dân. Di chúc đề cập đến vấn đề đào tạo, bồi dưỡng thế hệ cách mạng cho đời sau là một việc làm vô cùng quan trọng và cần thiết mà Đảng phải đặc biệt quan tâm. Người căn dặn Đảng và Chính phủ phải chú trọng tạo mọi điều kiện giúp đỡ chị em phụ nữ, làm cho họ tiến bộ và trưởng thành, kể cả tham gia vào đời sống chính trị, bản thân chị em phụ nữ phải chủ động vươn lên, khắc phục tự ti và mặc cảm. Giải phóng phụ nữ, thực hiện bình đẳng nam nữ là thước đo của tiến bộ và phát triển xã hội, thực sự là một cuộc cách mạng bình quyền. Trong Di chúc, Người cũng căn dặn tỉ mỉ công tác thương binh liệt sĩ, thực hiện chính sách đền ơn đáp nghĩa, giáo dục tinh thần yêu nước, thực hiện đạo lý uống nước nhớ nguồn. Nội dung tư tưởng trong Di chúc đã thể hiện sâu sắc chủ nghĩa nhân đạo và nhân văn cao cả của Hồ Chí Minh.

Tư tưởng Hồ Chí Minh mang *bản chất* và *đặc trưng* nổi bật: khoa học - cách mạng và nhân văn. Di chúc trong hình thức văn bản chỉ có 1000 từ mà chứa đựng những tư tưởng lớn. Đó thực sự là *một đại tổng kết* lý luận và thực tiễn về sự nghiệp cách mạng vẻ vang của Đảng và của dân tộc “đánh thắng hai đế quốc to”, là một *thiết kế lý luận về đổi mới và phát triển*, trù tính cho

tương lai đất nước, sau khi cách mạng hoàn toàn thắng lợi đi vào kiến thiết, xây dựng, phát triển kinh tế và văn hóa mà mục tiêu cao nhất là hướng tới quyền làm chủ và hạnh phúc của nhân dân.

Trong các mối quan hệ lớn của đổi mới và phát triển, Hồ Chí Minh đã nhấn mạnh vào mối quan hệ giữa Đảng, Nhà nước với Nhân dân. Đảng lãnh đạo, Nhà nước quản lý để nhân dân làm chủ, nhân dân tham gia trực tiếp vào công tác xây dựng Đảng và quản lý của Nhà nước.

Những tư tưởng lớn trong Di chúc đã và đang soi sáng con đường đi và sự nghiệp của chúng ta ngày nay. Những tư tưởng đó ở tầm chiến lược, là những chỉ dẫn cho việc Đảng xác định đường lối và phương hướng, nhiệm vụ, cho Đảng hoạch định chính sách và xây dựng pháp luật sẽ mãi mãi soi sáng con đường phát triển của Việt Nam, chương trình hành động sáng tạo của toàn Đảng toàn dân, đưa đất nước ta ổn định, phát triển bền vững và hiện đại hóa như xác định của Đảng, trong thời kỳ mới. Đó cũng là sự nhận thức và vận dụng tư tưởng Hồ Chí Minh của Đảng ta hiện nay.

Nói tóm lại, nói tới những tư tưởng lớn của Hồ Chí Minh thể hiện trong Di chúc cần nhấn mạnh vào *bốn điểm cốt yếu, quan trọng nhất* sau đây:

Tư tưởng về Đảng cầm quyền và sự lãnh đạo, cầm quyền của Đảng: “Đoàn kết là một truyền thống cực kỳ quý báu của Đảng và của dân ta. Các đồng chí từ Trung ương đến các chi bộ cần phải giữ gìn sự đoàn kết nhất trí của Đảng như giữ gìn con ngươi của mắt mình” [1, tr.622].

“Trong Đảng, thực hành dân chủ rộng rãi, thường xuyên và nghiêm chỉnh *tự phê*

bình và phê bình là cách tốt nhất để củng cố và phát triển sự đoàn kết và thống nhất của Đảng. Phải có tình đồng chí thương yêu lẫn nhau” [1, tr.622].

“Đảng ta là một Đảng cầm quyền. Mỗi đảng viên và cán bộ phải thật sự thấm nhuần *đạo đức cách mạng*, thật sự cần kiệm liêm chính, chí công vô tư. Phải giữ gìn Đảng ta thật sự trong sạch, phải xứng đáng là người lãnh đạo, người đầy tớ thật trung thành của nhân dân” [1, tr.622].

“Đoàn viên và thanh niên ta nói chung là tốt, mọi việc đều hăng hái xung phong, không ngại khó khăn, có chí tiến thủ. Đảng cần phải chăm lo giáo dục *đạo đức cách mạng* cho họ, đào tạo họ thành những người thừa kế xây dựng chủ nghĩa xã hội vừa “hồng” vừa “chuyên”.

Bồi dưỡng thế hệ cách mạng cho đời sau là một việc rất quan trọng và rất cần thiết”. “Việc cần phải làm trước tiên là *chỉnh đốn lại Đảng*” [1, tr.622].

Tư tưởng về chăm lo tới con người

“Đầu tiên là công việc đối với *con người* [1, tr.616]. Di chúc đề cập tới các chính sách và biện pháp đối với *thương binh, liệt sĩ, cha mẹ, vợ con của họ, đối với phụ nữ, thanh niên, nông dân, đồng bào miền xuôi cũng như miền núi*, phải có kế hoạch thật tốt để phát triển kinh tế và văn hóa nhằm không ngừng *nâng cao đời sống của nhân dân*. Phát triển giáo dục, công tác y tế và vệ sinh [1, tr.616, 617],... Chính sách đối với những nạn nhân của chế độ cũ [1, tr.617].

Tư tưởng về quản lý xã hội, chính sách xã hội, an sinh xã hội sau chiến tranh. “Mau chóng hàn gắn vết thương nghiêm trọng do đế quốc Mỹ gây ra trong chiến

tranh xâm lược dã man. Đó là những công việc cực kỳ to lớn, phức tạp và khó khăn. Chúng ta phải có kế hoạch sẵn sàng, rõ ràng, chu đáo, để tránh khỏi bị động, thiếu sót và sai lầm [1, tr.616].

Tư tưởng về chủ nghĩa xã hội và đổi mới. Trong Di chúc, Người đã kín đáo nêu lên quan niệm về *chủ nghĩa xã hội* “hòa bình, thống nhất, độc lập, dân chủ và giàu mạnh, góp phần xứng đáng vào sự nghiệp cách mạng thế giới” [1, tr.624]; *Về đổi mới*: Đây là một cuộc chiến đấu chống lại những gì đã cũ kỹ, hư hỏng để tạo ra những cái mới mẻ, tốt tươi,... là một cuộc chiến đấu không lờ. Phải động viên toàn dân, tổ chức và giáo dục toàn dân, dựa vào lực lượng vĩ đại của toàn dân [1, tr.617].

2. ĐẠO ĐỨC VÀ THỰC HÀNH ĐẠO ĐỨC CÁCH MẠNG TRONG DI CHỨC

Những phân tích về nhận thức chung đối với Di chúc để hiểu di chúc cho *đúng* và *đủ*, cũng như những tư tưởng lớn trong Di chúc đã nêu trên cũng đã nói lên bao điều cao quý về đạo đức và thực hành đạo đức của Hồ Chí Minh kết tinh trong Di chúc. Đạo đức là điểm *nổi bật, nổi trội* cả trong tư tưởng và phong cách Hồ Chí Minh.

Ở đây cần nhấn mạnh thêm mấy điểm.

Đạo đức được đề cập trong Di chúc là *đạo đức cách mạng* với hệ chuẩn mực giá trị cần, kiệm, liêm, chính, và chí công vô tư. Đó là *đạo đức hành động*, xét trên các cấp độ, bình diện *chủ thể đạo đức Hồ Chí Minh và yêu cầu giáo dục đạo đức trong Đảng, trong dân, trong xã hội mà Hồ Chí Minh nêu ra*.

Điểm đặc biệt nhấn mạnh về đạo đức trong Di chúc là đạo đức của cán bộ đảng

viên, đạo đức trong quan hệ giữa Đảng với nhân dân, giữa Nhà nước với nhân dân, sự quan tâm chăm sóc của Đảng đối với giáo dục đạo đức trong các tầng lớp nhân dân, sự nhất quán thành thực, khiêm nhường và sự tinh tế trong ứng xử của Người.

Giáo dục đạo đức cho thế hệ trẻ, cho cán bộ đảng viên và trong nhân dân.

Đặc biệt cảm động là tấm gương đạo đức, tình cảm đạo đức mà Bác Hồ dành cho nhân dân, sự dâng hiến, hóa thân, quên mình, khiêm nhường và vị tha mà Người thể hiện trong Di chúc về việc riêng [1, tr.613, 615, 623].

3. PHONG CÁCH HỒ CHÍ MINH TRONG DI CHỨC

Từ thế kỷ thứ XVIII, Buýp Phong, Viện sĩ Viện Hàn lâm Pháp đã để lại một câu nói nổi tiếng: “Phong cách chính là con người”.

Nhà văn Xô-viết vĩ đại, Mắc-xim Goóc-ki cũng từng nhấn mạnh: “Văn học là nhân học”. Trong những giá trị và ý nghĩa biểu đạt, phản ánh các giá trị nhân cách và phong cách của con người, nhất là “những con người khổng lồ của thời đại mình”, những vĩ nhân thiên tài, thì thể giới tinh thần, đời sống nội tâm của họ là một trong những điểm quan trọng cho ta cảm nhận phong cách của họ. Hồ Chí Minh là một nhà tư tưởng lớn, lại là một nghệ sĩ lớn, nhà thơ, nhà văn, nhà báo lỗi lạc, tài năng, bản lĩnh và phong cách của Người phong phú, đa dạng, nhiều phương diện, nhiều cung bậc.

Nói như cố Thủ tướng Phạm Văn Đồng: “tâm hồn Người lộng gió bốn phương của thời đại”. Nhà thơ Chế Lan Viên, trong bút ký “Sen của loài người” đã viết: “Người có một tầm mắt đại dương”.

Còn nhà thơ Xuân Diệu cảm nhận về Hồ Chí Minh và phong cách Hồ Chí Minh ở sự vĩ đại mà giản dị, sâu lắng và thiêng liêng bởi Người đã *hóa thân* vào thời gian, không gian, sự sống của mỗi con người, mỗi gia đình, mỗi ngôi nhà, trong từng bữa ăn, giấc ngủ, niềm vui và nỗi đau nhân thế ở đời.

“Mấy chục năm nay, Bác là tháng là ngày

Là cửa lớn Bác cũng là cửa nhỏ

Chúng con quen có Bác Hồ ta đó

Như ở chân trời có ngọn núi xanh

Như con sông trong chày phía trước nhà mình

Mỗi bát nước chè tươi bung lên

Mỗi bát cơm đầu mùa đặt xuống

Khúc cá vàng mâm đĩa xanh rau muống

Đều hiểu ngầm công Bác tự bên trong, ...”.

Cho nên, khi đọc “Nhật ký trong tù” từ nguyên bản chữ Hán (Ngục trung nhật ký), đại thi hào Trung Quốc Quách Mạt Nhược đã thốt lên: “Người làm sao thì thơ làm vậy”. “Thơ Nguyễn Ái Quốc - Hồ Chí Minh rất hay, nhiều bài nếu không có lời chú thích có thể lẫn với thơ Đường, thơ Tống”.

Ở Việt Nam, đánh giá về “Nhật ký trong tù”, GS. Phong Lê đã nói một lời cảm động, đúng và sâu sắc: “con người Bác là *bảo đảm bằng vàng* cho thơ Bác”.

135 bài thơ Người đã viết ra trong một hoàn cảnh không nên thơ một chút nào, trong tăm tối, cực khổ, bị đày đoạ, bị xiềng xích, đau đớn về thể xác, dày vò về tinh thần,... vậy mà Người vẫn có thể làm thơ thì điều đó thật phi thường, lại có nhiều bài thơ hay, đạt dào cảm xúc, thi hứng thì trí tuệ ấy, tâm hồn ấy, nhân cách ấy thực sự chỉ có ở Hồ Chí Minh - đại Trí, đại Nhân, đại Dũng.

Phong cách là con người, Hồ Chí Minh là một trường hợp tiêu biểu, điển hình cho nhận định ấy.

Phong cách là tổng hợp toàn vẹn những giá trị sáng tạo, đặc sắc, độc đáo, thực sự là cái riêng của một cái Tôi - chủ thể, một bản ngã không lẫn với cái tôi - chủ thể khác, không có ở một bản ngã khác. Câu thơ của Minh Huệ trong bài thơ “Đêm nay Bác không ngủ”: ...“Vì một lẽ thường tình, Bác là Hồ Chí Minh” đủ nói lên những gì cần nói về phong cách của Người.

Từ thời cổ Hy Lạp, một hiền triết đã từng để lại một danh ngôn: “Tôi là một con người, không có gì thuộc về con người lại xa lạ với tôi”.

Trong trí tuệ và cảm xúc của dân tộc ta, qua văn học dân gian sống đôi cùng văn chương bác học, thấm nhuần sâu xa tính trải nghiệm, chiêm nghiệm, được chưng cất và tổng kết, không ai không nhắc tới câu ca giàu tính triết lý này: “Người ta là HOA của ĐẤT”. Sự chất lọc tinh túy này là để nói về phong cách. Nói được phong cách Hồ Chí Minh là đã nói được cả tư tưởng và đạo đức của Người. Cũng không nên quên rằng, tư tưởng Hồ Chí Minh còn là phương pháp Hồ Chí Minh, phương pháp ở *tâm tư tưởng*, ở Người có sự tinh tế cả lý luận, học thuyết về phương pháp mà ta vẫn gọi là *phương pháp luận*.

Theo đó, Quốc Bảo Hồ Chí Minh đồng thời cũng là Pháp Bảo của Người và ngày nay chúng ta có Quốc Bảo, lại có Pháp Bảo Người trao cho, nhất định chúng ta sẽ vượt qua mọi khó khăn, thử thách, quyết tâm xây dựng, chỉnh đốn Đảng, làm cho Đảng thực sự trong sạch, vững mạnh để xứng đáng là một Đảng lãnh đạo và cầm quyền, đưa sự

ng nghiệp đổi mới tới thắng lợi, thực hiện được tâm nguyện của Bác “dân giàu, nước mạnh, dân chủ, công bằng, văn minh”. Vậy, phong cách Hồ Chí Minh thể hiện trong Di chúc nổi bật ở những điểm nào mà ta cần học tập và làm theo?

Di chúc dù chỉ 1000 từ nhưng thực sự là một tác phẩm lớn, có tầm vóc vĩ đại vì đây là một tổng kết lý luận - thực tiễn đặc sắc cùng với những trù tính chiến lược lâu dài của cách mạng Việt Nam, của con đường phát triển của Việt Nam. Người đã sử dụng một hình thức *tối thiểu* để truyền tải một nội dung *tối đa* chứa đựng *tư tưởng lớn, đạo đức cao cả và phong cách sáng tạo, mới mẻ, hiện đại*.

Với Di chúc, Người đã thể hiện một năng lực và bản lĩnh văn hóa sâu sắc và tinh tế: *chữ ít nhất mà nghĩa nhiều nhất*, hàm súc, cô đọng mang phong cách hiền triết Á Đông và đậm bản sắc Việt Nam. Chỉ riêng về chủ nghĩa xã hội, *di chúc nói ít nhất về chủ nghĩa xã hội, xét về phương diện ngôn ngữ* (chỉ có hai lần dùng từ xã hội chủ nghĩa và chủ nghĩa xã hội *nhưng lại nói được nhiều nhất về chủ nghĩa xã hội, xét về phương diện nội dung tư tưởng*. Toàn bộ tinh thần và lời văn trong di chúc đã nói được quan niệm hiện đại của Người về chủ nghĩa xã hội, bản chất, đặc trưng, mục tiêu và phương thức đi tới chủ nghĩa xã hội: từ phát triển kinh tế và văn hóa, từ quản lý xã hội, chính sách xã hội, từ con người đến tổ chức, từ dân tộc đến quốc tế, từ xã hội đến môi trường, từ xây dựng chủ nghĩa xã hội đến bảo vệ Tổ quốc xã hội chủ nghĩa. Mục tiêu sâu xa và động lực căn bản của chủ nghĩa xã hội đã được đề cập trong Di chúc. Đó là chăm lo cho cuộc sống của

nhân dân, lấy con người làm mục tiêu và động lực, mà quan trọng và trực tiếp nhất là *lợi ích và dân chủ*, là *thực hành dân chủ*, nhất là *thực hành dân chủ trong Đảng*.

Với Di chúc, Người tỏ rõ niềm tin mãnh liệt, chắc chắn vào thắng lợi, cuộc kháng chiến chống Mỹ cứu nước còn có thể kéo dài, còn phải trải qua nhiều gian khổ hy sinh nhưng nhất định sẽ thắng lợi hoàn toàn. *Đó là một điều chắc chắn* [1, tr.621, 623]. Với Di chúc, Hồ Chí Minh đã sửa chữa công phu, cân nhắc đến từng chi tiết, sử dụng ngôn từ chính xác và tinh tế qua những sửa chữa trong diễn đạt của Người (tro/xương; đất/đất ruộng; cụ Đỗ Phủ/ông Đỗ Phủ; còn sống và phục vụ được mấy tháng, mấy năm nữa/mấy năm mấy tháng nữa/ bao lâu nữa,...) (Xem xét bản viết năm 1965, 1968, 1969).

Di chúc không chỉ là một Văn kiện chính trị - pháp lý quan trọng của Đảng vì có chữ ký xác nhận của người đứng đầu Trung ương, Bí thư thứ nhất Ban Chấp hành Trung ương, đồng chí Lê Duẩn mà còn là một tác phẩm văn chương đặc sắc như một áng thiên cổ hùng văn xứng đáng có mặt trong các Quốc Bảo. Cao hơn tất cả, đó là đức khiêm nhường cao quý và tình thương bao la của Người, chỉ coi đây là một bức thư, là mấy lời để lại cho *đồng bào*, đồng chí, cho *đảng viên* và cán bộ, cho bạn bè đồng chí gần xa, quốc tế - thế giới và nhân loại.

- Di chúc hàm chứa tư tưởng đổi mới và hội nhập, phải làm những việc cấp bách, trước mắt mà cũng lo toan những trù tính chiến lược trong tương lai, kế hoạch xây dựng đất nước đảng hoàng hơn, tươi đẹp hơn [1, tr.617, 623]. Đó là tầm nhìn xa

trông rộng, lạc quan tin tưởng của Người. Di chúc cũng bộc lộ những dằn vặt, đau đớn của Người về tình trạng bất hòa giữa các Đảng anh em. Người rất ít khi nói tới nỗi đau, vậy mà trước khi ra đi, Người đã phải nói rõ nỗi lòng mình *Càng tự hào bao nhiêu,... tôi càng đau lòng bấy nhiêu,...* [1, tr.623]. Chúng ta hiểu rằng, phải dằn vặt đêm ngày, phải đau nỗi đau như có máu và nước mắt, Người mới phải thốt lên như vậy. *Nỗi đau nhân sinh thế sự này là nỗi đau vĩ đại của một nhân cách vĩ đại và cao thượng* - Hồ Chí Minh.

Cũng như vậy, ra đi, Người thanh thản, nhẹ nhàng, không có điều gì phải ân hận. Người chỉ tiếc là tiếc rằng *“không được phục vụ lâu hơn nữa, nhiều hơn nữa”* [1, tr.623] chứ không phải không được sống lâu hơn nữa như một lẽ thường tình. Đây là nơi kết đọng sự sâu sắc, cao cả của trí tuệ, đạo đức, tâm hồn của Hồ Chí Minh, suốt một đời chỉ biết hy sinh và dâng hiến.

Nói tới phong cách là nói tới một hệ thống, từ phong cách tư duy, phong cách trình bày, diễn đạt (nghĩ - nói và viết), phong cách làm việc đến phong cách ứng xử, đặc biệt là ứng xử với mình, với người, với việc. Người đạt tới sự thấu lý đạt tình, thủy chung tình nghĩa, khoáng đạt, cởi mở, hài hòa, nhân ái, vị tha, khoan dung, độ lượng và độ lượng vĩ đại. Đó là sự hoàn chỉnh Chân - Thiện - Mỹ mà Hồ Chí Minh là hiện thân sinh động và cảm động, có sức cảm hóa lay động muôn triệu trái tim Người.

Tư tưởng - đạo đức - phong cách Hồ Chí Minh kết hợp, kết tinh mọi giá trị văn hóa, đạt đến *triết lý nhân sinh và hành động*, tỏa sáng lấp lánh từ *triết học vô*

ngôn, thông thái, mẫn tiệp, thông tuệ của bậc minh triết, đủ sức khai tâm, khai trí, đem nguồn sáng minh triết để giúp đỡ, nâng đỡ con người, bỏ vô minh tăm tối đi tới minh triết, trở nên lương thiện, tốt đẹp, tử tế, hướng thiện, hoàn lương đối với những ai đã lầm đường, lạc hướng.

Di chúc và các tác phẩm, văn phẩm của Người cũng như toàn bộ cuộc đời, sự nghiệp, hoạt động và sáng tạo của Hồ Chí Minh cho ta nhận rõ, Tư tưởng - Đạo đức - Phong cách Hồ Chí Minh là một chỉnh thể toàn vẹn, chân thực, sống động, uyên bác và uyên thâm mà cũng vô cùng giản dị, bình dị, gần gũi với con người và cuộc sống, từng người một trong đời sống thường nhật. Cái thước đo giá trị ấy, “Nói đi đôi với làm” đã trở thành “một giá trị hằng hữu của minh triết Hồ Chí Minh, góp vào nguồn sáng minh triết Việt Nam và minh triết thế giới” [2, tr.51].

4. HỌC TẬP VÀ LÀM THEO TƯ TƯỞNG - ĐẠO ĐỨC - PHONG CÁCH HỒ CHÍ MINH TỪ MỘT CHỮ “NGƯỜI”, ĐỂ “Ở ĐỜI” VÀ “LÀM NGƯỜI”

Chữ “Người” là để thêm một lần khẳng định, đó là phong cách Hồ Chí Minh. Đó cũng là đầu đề rất độc đáo (chỉ có một chữ) của Việt Phương trong một bài thơ, tựa đề là “Người” [3, tr.80]. Bài thơ đó đọc lên cho ta hiểu sâu thêm sự kết tinh tư tưởng, đạo đức, phong cách của Người. Đó là nơi ta cần trở về, học và làm theo, phải HIỂU để CẢM, phải TRI để HÀNH.

*“Một người không Phật mà rất Phật
Không tắm Hoàng Hà tắm sông Lam
Một người rất Mác mà ngoài Mác
Nghèo như chút nhút ngọt như cam
Một người quốc tế vì dân tộc
Một lòng sau trước nghĩa kết đoàn
Một người hóa thân thành dân nước
Không là thần thánh chẳng vua quan
Một người áp ủ bao khao khát
Như mọi con người ở trần gian
Cuộc đời vạn biến mà không khác
Một người toàn vẹn chỉ Việt Nam”.*

TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. Hồ Chí Minh (2011), *Toàn tập*, 15 tập, Nxb. Chính trị Quốc gia.
2. Hoàng Ngọc Hiến (2011), *Minh triết và minh triết Việt*, Nxb. Tri thức.
3. Việt Phương (2011), *Nhật nắng trong sương*, Nxb. Hội Nhà văn.

Ngày nhận bài: 06/10/2017. Ngày biên tập xong: 20/11/2017. Duyệt đăng: 02/01/2018